

Số: 306 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 14 tháng 02 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật
năm 2014 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 10/TTr-STP ngày 21/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2.

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch và biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện trong cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

2. Sở Tư pháp là cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh có trách nhiệm quản lý, theo dõi, đôn đốc, tổ chức kiểm tra và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh.

3. Sở Tài chính trên cơ sở dự trù kinh phí của Sở Tư pháp, thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính và Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- VPCP, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính;
- Cục công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Các sở, ngành, đoàn thể trong Kế hoạch;
- LĐVP, Phòng NC-NgV;
- Lưu: VT, H04, TP, 23/01. *etc*



CHỦ TỊCH *le*

Nguyễn Văn Trâm



KẾ HOẠCH

Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 trên địa bàn tỉnh Bình Phước
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 306 /QĐ-UBND
ngày 14 / 02 / 2014 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Nhằm tiếp tục thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật đã được Quốc hội thông qua ngày 20/6/2012, một số văn bản quy phạm pháp luật mới được Quốc hội thông qua và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Trung ương và của UBND tỉnh đã được phê duyệt về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, UBND tỉnh xây dựng Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân; Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19 tháng 4 năm 2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Tiếp tục đổi mới, đa dạng hóa các mô hình, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngày càng nề nếp, có trọng tâm, trọng điểm, đồng bộ, thống nhất, hiệu quả trên địa bàn toàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phải đặt dưới sự lãnh đạo chặt chẽ của các cấp ủy Đảng, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt. Các cấp ủy Đảng có trách nhiệm Lãnh đạo chính quyền các cấp, các ngành xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật có hiệu quả trên địa bàn tỉnh.

- Bám sát những quy định trong Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, các yêu cầu, nhiệm vụ đề ra tại các Chương trình, Kế hoạch, Đề án về phổ biến, giáo dục pháp luật của Trung ương, của tỉnh; đồng thời, thường xuyên đổi mới phương pháp, hình thức phổ biến cho phù hợp với các đối tượng, địa bàn để nâng cao chất lượng công tác này.

- Tăng cường sự phối hợp của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp để kịp thời phổ biến các văn bản pháp luật do Trung ương và địa phương ban hành đã có hiệu lực hoặc sắp có hiệu lực, liên quan trực tiếp, thiết thực đến quyền lợi, nghĩa vụ của các tầng lớp nhân dân giúp họ nắm vững và áp dụng trong thực tế.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về cơ sở, chú trọng phổ biến cho các nhóm đối tượng: cán bộ, công chức, viên chức, người sử dụng lao động, người lao động trong các loại hình doanh nghiệp, thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người dân nông thôn... tập trung bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên pháp luật, Hòa giải viên cơ sở.

- Gắn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật với giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt là lồng ghép với việc thực hiện “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng các hoạt động thiết thực, cụ thể nhằm động viên, khơi dậy ý thức trách nhiệm tự nghiên cứu, tìm hiểu và chấp hành pháp luật trong cán bộ, nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh.

II. ĐỐI TƯỢNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Đối tượng phổ biến, giáo dục pháp luật là tất cả cán bộ, công chức, viên chức chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nhân dân và người dân đang sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh.

III. NỘI DUNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Tổ chức phổ biến, giới thiệu các quy định của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 28/11/2013, Luật Đất đai được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 29/11/2013 và các văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức; các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. Ngoài ra, cần tập trung phổ biến những nội dung của pháp luật cho từng nhóm đối tượng cụ thể như:

a) Nhóm 1: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về chức năng, nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức và pháp luật chuyên ngành, nhất là quy trình, thủ tục, quy tắc khi thực thi công vụ; quyền và nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức, những việc pháp luật quy định cán bộ, công chức, viên chức không được làm; các quy định của pháp luật liên quan đến phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; an toàn giao thông; vệ sinh an toàn thực phẩm; trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo, quy chế tiếp công dân, quy chế dân chủ ở cơ sở, hòa giải ở cơ sở; các thông tin về tình hình thi hành, chấp hành pháp luật...

b) Nhóm 2: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh, thiếu niên

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của học sinh, sinh viên; các chính sách của Nhà nước hỗ trợ học sinh, sinh viên trong học tập; các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hôn nhân và gia đình, nghĩa vụ quân sự, an toàn giao thông, phòng chống ma túy, phòng chống tội phạm học đường, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS...

c) Nhóm 3: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ và nạn nhân bạo lực gia đình

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và nghĩa vụ của phụ nữ, các quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, lao động, phòng, chống mua bán người, phòng, chống bạo lực gia đình, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc hỗ trợ, bảo vệ nạn nhân bạo lực gia đình, phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS...

d) Nhóm 4: Phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng vũ trang nhân dân

- Trong lực lượng quân đội nhân dân và quốc phòng

Tập trung phổ biến các văn bản về quốc phòng, an ninh; các quy định của pháp luật về nghĩa vụ quân sự, dân quân tự vệ, dự bị động viên, pháp luật về giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tệ nạn xã hội...

- Trong lực lượng Công an nhân dân

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật chuyên ngành; các trình tự, thủ tục thanh tra, điều tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; các quy định về giao thông, trật tự an toàn xã hội...

đ) Nhóm 5: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong doanh nghiệp

Tập trung phổ biến, giáo dục các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, pháp luật về việc làm, an toàn vệ sinh lao động, chế độ tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm

thất nghiệp, quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, pháp luật công đoàn và các quy định khác của pháp luật về lao động.

e) Nhóm 6: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người khuyết tật

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về quyền của người khuyết tật, chế độ, chính sách của Nhà nước, trách nhiệm của Nhà nước và xã hội trong việc tạo điều kiện, hỗ trợ người khuyết tật và các quy định khác của pháp luật liên quan đến người khuyết tật.

g) Nhóm 7: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc, người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, người bị phạt tù được hưởng án treo.

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật về quyền, nghĩa vụ của công dân, pháp luật về hình sự, thi hành án hình sự, xử lý vi phạm hành chính; pháp luật về phòng, chống ma túy và các tệ nạn xã hội.

h) Nhóm 8: Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các tầng lớp nhân dân

Tập trung phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến lĩnh vực đất đai, dân sự, hình sự, lao động, giao thông, thuế, bảo vệ và phát triển rừng; bảo vệ, giữ gìn an ninh, chính trị và các lĩnh vực pháp luật khác gắn liền với đời sống, sản xuất của người dân.

Trong năm 2014, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh cần tập trung phổ biến các văn bản pháp luật mới được ban hành như: Luật Đất đai, Luật Việc làm, Luật Phòng cháy chữa cháy sửa đổi, Luật Bảo vệ kiểm dịch thực vật, Luật Tiếp công dân, Luật Đấu thầu, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Hòa giải ở cơ sở...; đồng thời tiếp tục quán triệt, phổ biến những văn bản pháp luật của những năm trước.

2. Triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL

a) Tiếp tục triển khai có hiệu quả một số Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được Trung ương và UBND tỉnh phê duyệt, cụ thể như:

- Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Luật Phổ biến giáo dục pháp luật.

- Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên” trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015;

- Đề án “Tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, công ước của liên hợp quốc về phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân” trên địa bàn tỉnh từ năm 2012 đến 2016;

- Đề án “Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” giai đoạn 2010-2015;

- Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ, dạy con tốt” giai đoạn 2010-2015;

- Đề án về Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, Chương trình quốc gia phòng, chống ma túy giai đoạn 2011-2015; Kế hoạch của UBND tỉnh về phòng, chống mại dâm giai đoạn 2011-2015.

- Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư trung ương Đảng (khóa XI) như:

+ Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác PBGDPL về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn”.

+ Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành luật trong cộng đồng dân cư”.

+ Đề án “Tăng cường PBGDPL cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới”.

+ Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL trên Đài Phát thanh và Truyền hình”.

+ Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước”.

+ Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số”.

+ Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”.

+ Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp”.

+ Đề án “Xã hội hóa công tác PBGDPL và trợ giúp pháp lý”.

b) Tổ chức triển khai các Chương trình, Đề án PBGDPL của Trung ương và địa phương bổ sung trong năm 2014 (nếu có).

IV. HÌNH THỨC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Nhằm triển khai có hiệu quả công tác PBGDPL năm 2014 trên địa bàn tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, UBND các huyện, thị xã cần áp dụng các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm tình hình, trình độ của các đối tượng cần PBGDPL, như:

- Phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật.

- Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; đăng tải trên Công báo; đăng tải thông tin pháp luật trên trang thông tin điện tử; niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức, khu dân cư.

- Tổ chức thi tìm hiểu pháp luật.

- Thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và hoạt động khác của các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở.

- Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở.

- Thông qua chương trình giáo dục pháp luật trong các trường học.

- Thông qua việc triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật” trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 2881/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật khác phù hợp với từng đối tượng cụ thể mà các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã có thể áp dụng để bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí chi cho công tác PBGDPL được trích từ nguồn ngân sách của địa phương và từ nguồn hỗ trợ của Trung ương theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn thi hành và phù hợp với dự toán đã được UBND tỉnh giao.

2. Kinh phí thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch thực hiện theo quy định tại các Quyết định ban hành, phê duyệt các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đó.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Đối với công tác quản lý nhà nước về PBGDPL trên địa bàn tỉnh:

- Sở Tư pháp là cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh có trách nhiệm tư vấn cho UBND tỉnh thực hiện các nhiệm vụ được quy định tại Điều 2 Quyết định số 1502/QĐ-UBND ngày 15/8/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh

về việc kiện toàn Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Bình Phước.

- Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật thống nhất, đồng bộ trên địa bàn tỉnh (theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 14/9/2012 của UBND tỉnh).

- Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 13/6/2012 của UBND tỉnh Bình Phước về việc triển khai Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI); Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI). Triển khai và thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Lập dự toán kinh phí cụ thể cho công tác PBGDPL của tỉnh, các Chương trình, Đề án, Kế hoạch được giao chủ trì thực hiện như: Kinh phí chi cho hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL, quản lý nhà nước về công tác PBGDPL, kinh phí chi cho các Chương trình, Đề án, Kế hoạch... gửi cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Thường xuyên tham mưu UBND tỉnh củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh; chỉ đạo Phòng Tư pháp cấp huyện tham mưu cho UBND cùng cấp kiện toàn Hội đồng PHPBGDPL cấp huyện; sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Hội đồng để phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế ở địa phương.

- Thực hiện tốt công tác quản lý đội ngũ Báo cáo viên pháp luật các cấp: Tiếp tục tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh bổ sung đội ngũ Báo cáo viên cấp tỉnh và chỉ đạo cho Phòng Tư pháp cấp huyện tham mưu UBND cùng cấp bổ sung đội ngũ Báo cáo viên cấp huyện.

- Kiểm tra, hướng dẫn việc quản lý, khai thác các loại hình tủ sách pháp luật và có kế hoạch bổ sung các đầu sách pháp luật cho các tủ sách xã, phường, thị trấn theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục theo dõi, quản lý việc triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở theo Luật Hòa giải ở cơ sở.



- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” trên địa bàn tỉnh theo theo Quyết định số 2881/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh và triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014 trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Tham mưu UBND tỉnh thường xuyên tổ chức họp thường kỳ Hội đồng phối hợp PBGDPL nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng. Tổ chức kiểm tra hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

- Tiến hành tổng kết công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh năm 2014, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, đồng thời, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch PBGDPL năm 2015.

- Thực hiện chế độ khen thưởng hoặc đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL.

b) Đối với nhiệm vụ PBGDPL với vai trò là cơ quan chuyên môn:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị triển khai, quán triệt một số văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương đã ban hành, trong đó ưu tiên triển khai những văn bản mới được ban hành hoặc có hiệu lực trong năm 2013 và năm 2014 liên quan trực tiếp đến địa phương cho đối tượng là cán bộ lãnh đạo, Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, các doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn tỉnh bằng nhiều hình thức, phương pháp phong phú, đa dạng, hiệu quả. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo yêu cầu nhiệm vụ đặt ra trong từng giai đoạn.

- Tham mưu UBND tỉnh tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi”.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện một số Chương trình, Đề án, Kế hoạch mà Sở Tư pháp chủ trì hoặc phối hợp theo chỉ đạo của Trung ương, của UBND tỉnh.

- Phối hợp với Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện các chuyên trang, chuyên mục về pháp luật, đa dạng hóa các hình thức PBGDPL để phổ biến các quy định của pháp luật, tình hình thi hành pháp luật và các thông tin khác về pháp luật.

- Thực hiện các hình thức, biện pháp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ PBGDPL phù hợp với nhiệm vụ chuyên môn của Sở Tư pháp: Biên soạn đề cương phổ biến, giới thiệu các văn bản quy phạm pháp luật; Biên soạn và xuất bản các tài liệu, sách pháp luật phổ thông, Bản tin tư pháp cấp phát cho sở, ban, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cho các tủ sách pháp luật và người dân ở cơ sở, tổ chức Hội nghị “Ngày Pháp luật”...

- Tăng cường công tác PBGDPL thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh.

2. Sở Tài chính

- Thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kịp thời, đầy đủ kinh phí cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh để thực hiện công tác PBGDPL năm 2014, đặc biệt là kinh phí triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Kịp thời cấp phát các nguồn kinh phí hỗ trợ hoặc kinh phí bổ sung (nếu có) cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện công tác PBGDPL theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát việc sử dụng nguồn kinh phí cho công tác PBGDPL của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh và báo cáo Bộ Tài chính, UBND tỉnh về việc sử dụng kinh phí cho công tác PBGDPL theo quy định.

3. Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giáo dục và Đào tạo, Lao động Thương binh và Xã hội: Chủ trì các Đề án thuộc Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật từ năm 2008-2012 của Thủ tướng Chính phủ, tiếp tục tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án của đơn vị mình đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Đồng thời, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế tại đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch PBGDPL có hiệu quả.

4. Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch

- Chủ động phối hợp với Sở Tư pháp phổ biến có hiệu quả các văn bản có liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Ưu tiên trợ giá sách, báo, tài liệu pháp luật phổ thông để phục vụ nhân dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tặng đầu sách pháp luật trong các Thư viện;

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa - Thông tin phối hợp với cơ quan Tư pháp cùng cấp tổ chức biên dịch tài liệu pháp luật sang một số tiếng dân tộc thiểu số; lồng ghép nội dung pháp luật vào các phong trào toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, phong trào xây dựng gia đình văn hóa..., hoạt động của các Đội văn hóa thông tin cơ sở, Trung tâm văn hóa, Nhà văn hóa.... Xây dựng đội ngũ tuyên truyền, chiếu bóng lưu động;

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Quản lý tốt webstie PBGDPL cho thanh thiếu niên trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2011-2015 và các Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

Chỉ đạo Đài Truyền thanh huyện, thị xã, các xã, phường, thị trấn tăng thời lượng phát thanh các chuyên đề pháp luật nhằm giúp cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân ở cơ sở nắm bắt kịp thời các quy định pháp luật, đặc biệt là các văn bản mới được ban hành.

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao xây dựng và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án về PBGDPL.

6. Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh

- Đẩy mạnh các hoạt động PBGDPL đến mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh. Củng cố và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường thời lượng phát thanh, truyền hình phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các tiêu phẩm sân khấu; đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về trật tự đô thị; phòng, chống tham nhũng; vệ sinh môi trường; quy chế dân chủ ở cơ sở; an toàn giao thông... trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các Đề án, Kế hoạch khác có liên quan.

7. Sở Giao thông vận tải

Chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp đẩy mạnh phổ biến, giáo dục các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, đường thủy cho các tầng lớp nhân dân; triển khai các hoạt động đảm bảo an toàn giao thông; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng, phổ biến pháp luật về an toàn giao thông đường bộ cho các ngành, đoàn thể của tỉnh.

8. Ban Dân tộc

- Tập trung phổ biến, hướng dẫn các chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về dân tộc; các quy định pháp luật liên quan đến lợi ích của đồng bào các dân tộc như bảo vệ và phát triển rừng các trình tự thủ tục về giao đất rừng, giao khoán rừng và đất lâm nghiệp, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các quy định về khiếu nại, tố cáo...; thực hiện có hiệu quả việc phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số nhằm hạn chế các khiếu kiện vượt cấp, đồng thời nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

- Triển khai thực hiện Tiểu Đề án 2 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số”.

9. Hội Nông dân tỉnh

- Phổ biến pháp luật đến đối tượng là hội viên Hội Nông dân các cấp về các trình tự, thủ tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất, trong đó chú trọng quyền liên quan đến việc chuyển quyền sử dụng đất như chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, thừa kế, thế chấp quyền sử dụng đất, giao đất, thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giải tỏa đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết tranh chấp, khiếu nại tố cáo trong quản lý, sử dụng đất đai, nghĩa vụ nộp thuế, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng; kiến thức pháp luật về phòng chống bạo lực gia đình, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội...

- Thực hiện Tiêu Đề án 3 “Huy động sự tham gia của nông dân trong công tác tuyên truyền, phổ biến và vận động chấp hành pháp luật ở nông thôn”.

10. Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện Tiêu Đề án 4 “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho phụ nữ nông dân và phụ nữ dân tộc thiểu số”; tiêu Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho nữ thanh niên và bà mẹ dưới 30 tuổi”.

- Thực hiện Đề án “Tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước” và Đề án “Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi, dạy con tốt giai đoạn 2010-2015”.

- Thực hiện một số Chương trình như: Chương trình Quốc gia về thực hiện Bình đẳng giới, Chương trình hành động về phòng, chống tội phạm mua bán người, Chương trình phối hợp đẩy mạnh công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ và hòa giải ở cơ sở... và thực hiện các Chương trình, Đề án khác có liên quan.

- Tiếp tục xây dựng mạng lưới tuyên truyền viên cơ sở, PBGDPL nâng cao năng lực cho cán bộ, hội viên phụ nữ về kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật.

11. Tỉnh đoàn

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên trên địa bàn tỉnh”.

- Tổ chức các Hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho thanh thiếu niên; biên soạn và phát hành cẩm nang pháp luật dành cho thanh thiếu niên...

- Phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Lao động, Thương binh – Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Ban Quản lý các Khu công nghiệp tổ chức tập huấn, triển khai bằng nhiều hình thức (triển khai chuyên đề, tổ chức Hội thi, phát tờ rơi, sách pháp luật...) cho đối tượng là thanh niên công nhân trong các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh về những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến thanh niên công nhân.

12. Liên đoàn Lao động tỉnh

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội trong việc phổ biến, giáo dục pháp luật cho người quản lý lao động, người sử dụng lao động; cán bộ Công đoàn và người lao động trong doanh nghiệp những văn bản pháp luật liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, thành lập và quản lý doanh nghiệp, giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, phá sản doanh nghiệp, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động, pháp luật về thương mại, tài chính ngân hàng, hợp tác đầu tư, xuất nhập khẩu, công đoàn, kết hợp phổ biến các chủ trương chính sách về hội nhập kinh tế quốc tế, các quy định về Hợp đồng lao động, quyền và nghĩa vụ của người lao động khi tham gia hợp đồng lao động,

tiền lương, thời giờ làm việc, thời gian nghỉ ngơi, kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động, bảo hiểm xã hội, thủ tục giải quyết tranh chấp lao động...

Tổ chức triển khai các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, vận động nhân dân chấp hành pháp luật.

- Xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật của tổ chức mình.

- Vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra hoạt động PBGDPL trong hệ thống Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, giải quyết vướng mắc của cơ sở trong quá trình thực hiện; kịp thời nhân rộng mô hình hay, giải pháp tốt cho các huyện, thị xã vận dụng triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về công tác PBGDPL đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đồng thời tổ chức sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về PBGDPL.

14. Đề nghị Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh: Xây dựng Kế hoạch nhằm tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua các hoạt động truy tố, xét xử, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân, lựa chọn các vụ án thích hợp có tính giáo dục cao để tổ chức xét xử lưu động nhằm phổ biến, giáo dục pháp luật cho người tham dự phiên tòa và nhân dân.

15. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc triển khai, giới thiệu các văn bản pháp luật có liên quan trực tiếp, thiết thực đến quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cán bộ, chiến sỹ, viên chức ngành mình

- Chủ trì phổ biến, giáo dục pháp luật trong lực lượng vũ trang nhân dân và nhân dân khu vực biên giới các văn bản pháp luật liên quan đến quốc phòng, an ninh phù hợp với từng đối tượng và lĩnh vực, vị trí công tác, địa bàn đóng quân

- Chỉ đạo hướng dẫn việc xây dựng, quản lý và khai thác có hiệu quả tủ sách pháp luật tại các đơn vị trực thuộc.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan được giao xây dựng và thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh.

16. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức nhằm phổ biến về các văn bản có liên quan đến Chương trình Quốc gia phòng, chống tội phạm; Chương trình Quốc gia phòng, chống ma túy, Chương trình phòng, chống tội phạm, ma túy, mại dâm, lây nhiễm HIV/AIDS và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

- Phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng thuộc ngành quản lý về các quy định pháp luật liên quan đến chức năng, nhiệm vụ chuyên môn của ngành, các trình tự thủ tục thanh tra, điều tra, xử lý vi phạm hành chính, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, hộ khẩu, an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội...

- Tổ chức các Hội thi, cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo hướng dẫn việc xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật đối với các đơn vị trong ngành.

17. Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể khác trên địa bàn tỉnh: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị cần bám sát vào Kế hoạch PBGDPL của tỉnh để xây dựng Kế hoạch PBGDPL năm 2014. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các Chương trình, Đề án của Trung ương và của địa phương theo sự chỉ đạo của UBND tỉnh, đặc biệt là các Chương trình, Đề án mà đơn vị mình chủ trì.

18. UBND các huyện, thị xã

- Xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014 tại địa phương; tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, kế hoạch, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật của UBND tỉnh năm 2014 phù hợp với tình hình, đặc điểm và điều kiện cụ thể của từng địa bàn; đồng thời tiến hành kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn quản lý;

- Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL ở địa phương. Chỉ đạo Phòng Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL) tham mưu cho UBND cùng cấp tổ chức họp Hội đồng thường kỳ nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của Hội đồng.

- Củng cố, kiện toàn, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng và quản lý đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thuộc địa phương mình quản lý;

- Tăng cường quản lý, hướng dẫn công tác hòa giải ở cơ sở, thường xuyên củng cố, kiện toàn các tổ hòa giải, xây dựng lực lượng hòa giải viên ở cơ sở. Tổ chức mở các lớp tập huấn cho đội ngũ làm công tác hòa giải theo Luật Hòa giải ở cơ sở.

- Chỉ đạo việc xây dựng và nâng cao hiệu quả khai thác, sử dụng tủ sách pháp luật ở địa phương, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức và mọi tầng lớp nhân dân tra cứu, tham khảo, sử dụng trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân.

- Chỉ đạo cho các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai và thực hiện có hiệu quả mô hình “Ngày pháp luật” hàng tháng và “Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014”.

- Chủ động bố trí kinh phí để đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp hỗ trợ cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; thực hiện chi hỗ trợ kinh phí phục vụ hoạt động hòa giải ở cơ sở, xây dựng tủ sách pháp luật trên địa bàn.

- Lựa chọn các nội dung và hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn để công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực.

- Tăng cường biên soạn tài liệu pháp luật ngắn gọn, dễ hiểu, phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương.

- Tiến hành sơ kết đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương năm 2014 và đề ra phương hướng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương năm 2015.

19. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh và UBND các huyện, thị xã xây dựng Kế hoạch cụ thể để thực hiện; đồng thời, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị khác thực hiện có hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành tốt pháp luật; Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị, địa phương gửi về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để theo dõi.

Định kỳ 06 tháng, 01 năm tiến hành kiểm tra, sơ kết đánh giá tình hình thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở cơ quan, đơn vị mình và báo cáo kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Tỉnh ủy, Bộ Tư pháp, HĐPHPBGDPL Trung ương theo quy định./.



Nguyễn Văn Trăm